

Số: 28/2026/QĐST-DS

Nghệ An, ngày 23 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 228/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2026 về việc: “Tranh chấp kiện đòi tiền đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh **Tăng Ngọc Đ**, sinh năm 1978

Nơi cư trú: **Xóm A, xã M, tỉnh Nghệ An**

- **Bị đơn:** Anh **Vũ Văn Đ1**, sinh năm 1984

Anh **Vũ Hồng T**, sinh năm 1989

Cùng trú tại: **Xóm Vạn Thọ, xã Hùng Châu, tỉnh Nghệ An**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm dân sự: Anh **Vũ Văn Đ1** và anh **Vũ Hồng T** thống nhất có nghĩa vụ liên đới hoàn trả số tiền đặt cọc 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) cho anh **Tăng Ngọc Đ** theo Hợp đồng đặt cọc ngày 21/3/2022. Thời hạn giao tiền vào ngày 23/6/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh **Tăng Ngọc Đ** thỏa thuận nộp 5.000.000đ (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ trong số tiền 6000.000đ (Sáu triệu đồng) tạm ứng án phí mà anh **Đ** đã nộp theo biên lai thu số 0004587 ngày 15/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh **Đại** số tiền 1000.000đ (Một triệu đồng) án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

LÊ VĂN ĐẠT